ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 93 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2023

Căn cứ Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng; Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Thông tư số 44/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn chính sách đào tạo nghề nghiệp, tạo việc làm cho người chấp hành xong án phạt tù; Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng; Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bảo đảm thực hiện công bằng xã hội về cơ hội học nghề đối với lao động là phụ nữ, lao động nông thôn, người khuyết tật, người thuộc diện hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người dân tộc thiểu số, người học nghề, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp; người lao động là người dân tộc thiểu số, người lao động dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm, người chấp hành xong án phạt tù.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Khuyến khích, huy động và tạo điều kiện để toàn xã hội tham gia đào tạo nghề cho lao động thuộc các đối tượng trên.

2. Yêu cầu

- Đào tạo nghề gắn với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình công tác năm 2023 của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia học nghề phù hợp với trình độ học vấn, điều kiện kinh tế và nhu cầu học nghề của mình.

- Đảm bảo đối tượng được hỗ trợ đào tạo theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC.

- Thực hiện hoàn thành có hiệu quả chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

- Người học sau khi học xong các khóa đào tạo phải thực hiện được kỹ năng nghề theo mục tiêu chương trình đào tạo đã được phê duyệt.

- Cơ sở tham gia đào tạo được cấp giấy chứng nhận hoạt động giáo dục nghề nghiệp và có đủ điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo khi tổ chức các lớp học tại địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề, tạo điều kiện cho người lao động được tham gia học nghề với sự hỗ trợ của Nhà nước nhằm tạo nguồn nhân lực có trình độ tay nghề, đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2023, hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho 16.368 người lao động.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền và tư vấn đào tạo nghề, việc làm

- Tăng cường phổ biến chủ trương, chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng, các mô hình hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác tư vấn định hướng nghề nghiệp và thông tin thị trường lao động.

- Tăng cường công tác tư vấn giới thiệu việc làm, hỗ trợ thông tin thị trường và tổ chức bao tiêu sản phẩm nông nghiệp cho người lao động sau đào tạo.

- Các cơ quan, đơn vị chủ động lựa chọn hình thức và nội dung tuyên truyền phù hợp với từng cơ quan, đơn vị; tùy điều kiện cụ thể của từng huyện, thành phố có thể bố trí thêm nguồn ngân sách của các huyện, thành phố để tổ chức tốt, có hiệu quả công tác tuyên truyền.

2. Tổ chức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng

- Tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho lao động

có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh có nhu cầu học nghề đúng quy định.

- Tập trung đào tạo theo vị trí việc làm tại doanh nghiệp để doanh nghiệp tuyển dụng lao động vào làm việc ổn định; đào tạo nghề theo các mô hình thí điểm có hiệu quả; đào tạo và hỗ trợ lao động tự tạo việc làm để phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Ưu tiên hỗ trợ đào tạo cho các đối tượng là nông dân nòng cốt tại địa phương, trong đó tập trung đào tạo cho các đối tượng: lao động ở các doanh nghiệp nông nghiệp, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, nông dân sản xuất các sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); nông dân tham gia các vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, vùng chuyên canh có hợp đồng liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm của trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp; nông dân tham gia các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình xây dựng nông thôn mới, Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Chương trình giảm nghèo và các chương trình, đề án khác; lao động nông thôn làm kỹ thuật nông nghiệp, làm nghề nông nghiệp có yêu cầu trình độ kỹ thuật.

- Đối với các lớp đào tạo nghề nông nghiệp: đào tạo gắn với mùa vụ, chu kỳ sinh trưởng của cây trồng, vật nuôi và gắn với sản xuất sản phẩm phù hợp Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Lạng Sơn.

- Quy mô lớp học, phương thức, hình thức đào tạo:

+ Quy mô lớp học: lớp học lý thuyết không quá 35 học viên, học sinh, sinh viên. Lớp học thực hành, tích hợp không quá 18 học viên, học sinh, sinh viên đối với nghề học bình thường; không quá 10 học viên, học sinh, sinh viên đối với ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo Danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành. Mỗi lớp có một giáo viên chủ nhiệm phụ trách lớp (trình độ sơ cấp) hoặc mỗi lớp học có ít nhất một giáo viên hoặc người dạy nghề trực tiếp giảng dạy và phụ trách lớp (đào tạo dưới 03 tháng);

+ Phương thức đào tạo: đào tạo tập trung theo lớp học đến hết chương trình;

+ Hình thức đào tạo: vận dụng linh hoạt giữa đào tạo chính quy và đào tạo thường xuyên, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học viên tham gia đầy đủ các giờ giảng để phát huy hiệu quả đào tạo.

- Địa điểm tổ chức đào tạo: tổ chức tại cơ sở đào tạo hoặc tại địa bàn. Lựa chọn địa điểm tổ chức đào tạo phải phù hợp với điều kiện cụ thể của từng lớp và đáp ứng các yêu cầu về cơ sở vật chất để bố trí trang thiết bị, nguyên vật liệu để thực hành cho các lớp đào tạo đảm bảo theo quy định.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các lớp học; kiểm soát số tiết, số giờ giảng dạy của giáo viên đảm bảo đúng quy định và cấp phát vật tư, nguyên liệu thực hành đầy đủ.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức hội đoàn thể, đảm bảo sự giám sát của các hội đoàn thể tại địa bàn đối với các lớp đào tạo nghề.

IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN: trong năm 2023.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí từ nguồn được phân bổ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

2. Ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện bố trí theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Kinh phí từ nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; giao nhiệm vụ cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn, đặt hàng đào tạo đối với các cơ sở đào tạo nghề nghiệp khác theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề phi nông nghiệp tại các huyện, thành phố.

- Tổ chức Hội nghị, Hội thảo; học tập kinh nghiệm các mô hình đào tạo nghề cho lao động nông thôn đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động gắn kết với việc làm thỏa đáng, an sinh xã hội, phát triển bền vững đảm bảo mục tiêu theo Quyết định số 2239/QĐ-TTg.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu, điều chỉnh, bổ sung danh mục nghề, định mức chi phí đào tạo nghề nông nghiệp theo quy định, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế tại địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề nông nghiệp tại các huyện, thành phố.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả thực hiện hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo quy định.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan, trên cơ sở cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

4. UBND các huyện, thành phố

- Triển khai, xây dựng kế hoạch hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng phù hợp với tình hình thực tế của địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng theo chỉ tiêu, kế hoạch đào tạo.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, theo dõi trước ngày **15/12/2023.**

5. Các cơ sở tham gia đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng cho người lao động

- Phối hợp với UBND cấp xã tổ chức tuyển sinh đúng quy định; đảm bảo các điều kiện để đào tạo nghề theo quy định tại các Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015, Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các văn bản pháp luật liên quan.

- Phối hợp với UBND cấp xã và các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo dõi, thống kê tình trạng việc làm, thu nhập của người lao động nông thôn do cơ sở đào tạo sau học nghề; sử dụng hiệu quả kinh phí hỗ trợ đào tạo; thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nội dung Kế hoạch; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên